# Hướng dẫn cài đặt và sử dụng Sahara

- 1. Cài đặt sahara
- 1.1. Cài đặt
- 1.2. Cấu hình
- 2. Cài đặt UI Sahara
- 3. Hướng dẫn sử dụng
- 4. Một số lỗi hay gặp phải

## 1. Cài đặt sahara

### 1.1. Cài đặt

Tham khảo từ trang chủ <a href="http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/installation.guide.html">http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/installation.guide.html</a>

sudo apt-get install python-setuptools python-virtualenv python-dev

virtualenv sahara-venv

### sahara-venv/bin/pip install sahara

# Hoặc có thể sử dụng

# sahara-venv/bin/pip install 'http://tarballs.openstack.org/sahara/sahara-master.tar.gz'

# Bạn có thể vào http://tarballs.openstack.org/sahara/ chọn phiên bản khác

#### mkdir sahara-venv/etc

# Có 2 file config cơ bản sahara.conf.sample-basic và sahara.conf.sample. Khuyến nghị nên dùng file sample-basic.

cp sahara-venv/share/sahara/sahara.conf.sample-basic sahara-venv/etc/sahara.conf

# Cấu hình (xem mục 1.2)

<u>Chú ý:</u> Hãy chắc chắn bạn đã tạo thư mục /var/log/sahara để chứa file log trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

# Nếu bạn sử dụng mysql, sửa file my.sql:

```
...
[mysqld]
...
max_allowed_packet = 256M
```

# Tao database schema

sahara-venv/bin/sahara-db-manage --config-file sahara-venv/etc/sahara.conf upgrade head

# Khởi động Sahara:

sahara-venv/bin/sahara-api --config-file sahara-venv/etc/sahara.conf

## 1.2. Cấu hình

Dưới đây là file cấu hình mà chúng tôi đã thiết lập. Bạn có thể thay đổi, tham khảo tại: <a href="http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/configuration.guide.html">http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/configuration.guide.html</a>

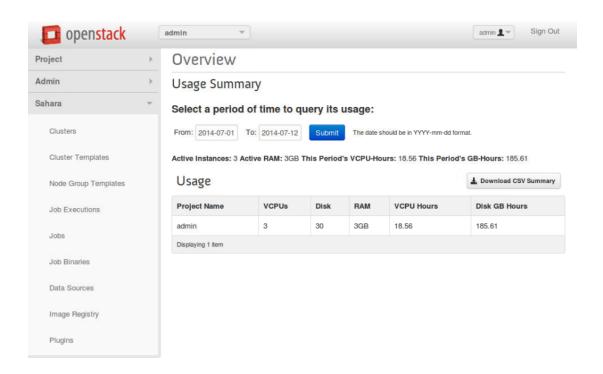
#### nano sahara.conf

```
[DEFAULT]
os auth host=127.0.0.1
os_auth_port=35357
os admin username=admin
os admin password=$pass admin
os admin tenant name=admin
use floating ips=true
use neutron=true
use namespaces=false
debug=true
log_dir=/var/log/sahara
log file=sahara.log
[database]
connection=sqlite:///tmp/sahara.db
# Nếu bạn muốn sử dụng MySQL, thì thay thế bằng dòng dưới đây. Nhớ là phải tạo
# database sahara và gán quyền truy cập cho nó trong MySQL nhé.
# connection=mysql://sahara:pass_saharadb@127.0.0.1/sahara
```

### 2. Cài đặt UI Sahara

Tham khảo từ trang chủ <a href="http://docs.openstack.org/developer/sahara/horizon/installation.guide.html">http://docs.openstack.org/developer/sahara/horizon/installation.guide.html</a>

```
INSTALLED APPS = (
              'saharadashboard',
# Sửa file /usr/share/openstack-dashboard/openstack dashboard/local/local settings.py
# Thêm 3 dòng sau vào cuối file local settings.py
nano /usr/share/openstack-dashboard/openstack dashboard/local/local settings.py
       SAHARA USE NEUTRON = True
       AUTO ASSIGNMENT ENABLED = False
       SAHARA URL = 'http://localhost:8386/v1.1'
# Bạn cũng có thể bỏ dòng SAHARA URL = 'http://localhost:8386/v1.1'. Thay vào đó chạy:
keystone service-create --name sahara --type data processing --description "Sahara Data Processing"
keystone endpoint-create --service sahara --region RegionOne \
--publicurl "http://10.0.0.2:8386/v1.1/%(tenant id)s" \
--adminurl "http://10.0.0.2:8386/v1.1/%(tenant id)s" \
--internalurl "http://10.0.0.2:8386/v1.1/%(tenant id)s"
# Khởi động lại apache
sudo service apache2 restart
#Bạn vào lại giao diện Openstack, sẽ thấy có thêm 1 mục Sahara như sau:
```



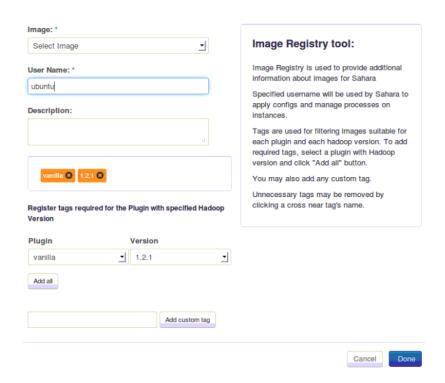
## 3. Hướng dẫn sử dụng

Ở đây chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn tạo một cụm cluster hadoop thông qua giao diện UI Sahara.

Bước 1: Tải về file image và up lên glance. Ở đây chúng tôi chọn phiên bản trên ubuntu: wget http://sahara-files.mirantis.com/sahara-icehouse-vanilla-1.2.1-ubuntu-13.10.qcow2

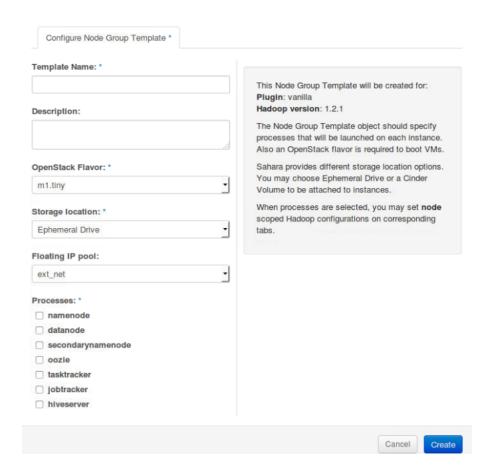
glance image-create --name=sahara-icehouse-vanilla-1.2.1-ubuntu-13.10 --disk-format=qcow2 --container-format=bare < ./sahara-icehouse-vanilla-1.2.1-ubuntu-13.10.qcow2

Bước 2: Đăng ký một image Chọn Image Registry



- Chon sahara-icehouse-vanilla-1.2.1-ubuntu-13.10.qcow2
- Đặt tên image: Đặt là "ubuntu"
- Phần plugin chọn vanilla và version 1.2.1
- Cộng 3 tag vanilla, 1.2.1 và ubuntu
- Done

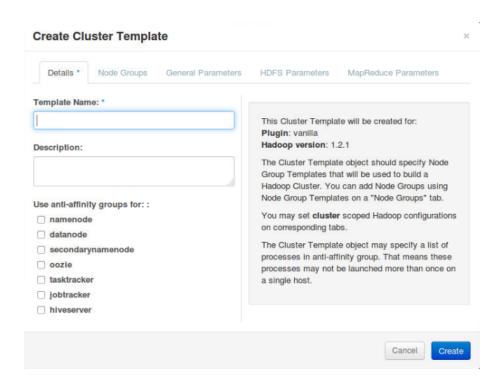
Bước 3: Tạo các Node Group Templates Ở đây ta sẽ tạo 2 templates: 1 master và 1 worker



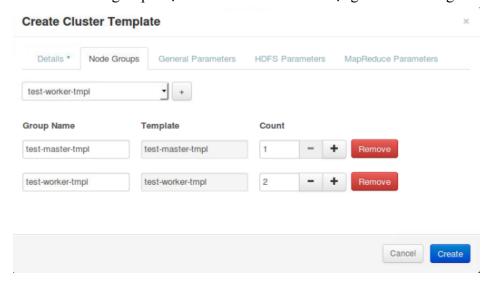
- Đặt tên cho template
- Chọn flavor cho template
- Phần Storage location bạn có thể chọn Ephemeral Drive
- Phần Floating IP pool, bạn có thể chọn external network
- Với Processes bạn chọn:

Worker: tasktracker, datanode Master: jobtracker, namenode

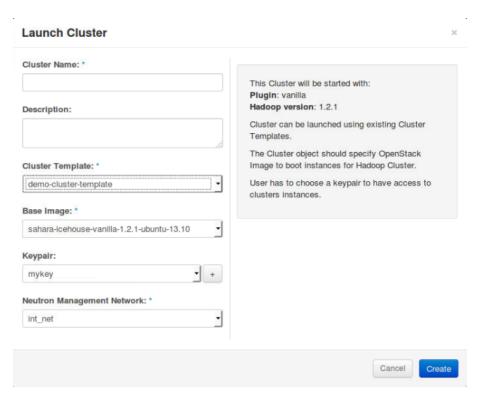
Bước 4: Tạo 1 cluster template Đặt tên cho cluster template



Tiếp theo,khai báo số node groups. Bạn có thể điều chỉnh số lượng các node bằng cách ấn + hoặc -



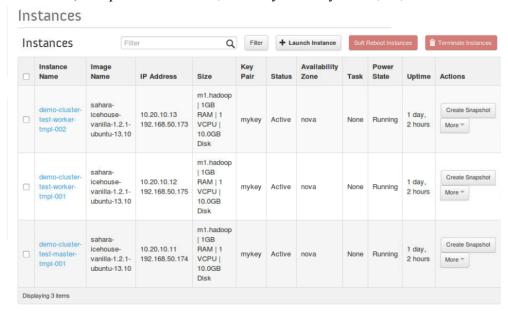
Bước 5: Tạo cluster



## Ở đây, bạn khai báo:

- Tên cluster muốn đặt
- Chọn cluster template đã tạo ở bước 4
- Keypair
- Neutron Management Network

Khi bạn click Create, vào phần Instances bạn sẽ thấy các máy sẽ được tạo ra:



Bây giờ bạn có thể ssh vào và trải nghiệm: ssh -i your\_keypair.pem ubuntu@ip\_master\_hadoop

## 4. Một số lỗi hay gặp phải

### 4.1. Command 'gcc' failed with exit status 1

Khi cài đặt sahara: sahara-venv/bin/pip install sahara, nếu gặp lỗi:

ERROR: /bin/sh: 1: xslt-config: not found

...

In file included from src/lxml/lxml.etree.c:346:0:

/root/sahara-venv/build/lxml/src/lxml/includes/etree defs.h:9:31: fatal error: libxml/xmlversion.h:

No such file or directory

...compilation terminated.

error: command 'gcc' failed with exit status 1

Cách khắc phục: Cài thêm các gói libxml2-dev và libxslt-dev:

sudo apt-get install libxml2-dev libxslt-dev

### 4.2. Something went wrong

Nếu bạn nhận được thông báo lỗi:



Hãy kiểm tra xem bạn đã khởi động Sahara hay chưa, nếu chưa hãy khởi động nó: sahara-venv/bin/sahara-api --config-file sahara-venv/etc/sahara.conf

### 4.3. Lỗi DB khi reboot lại server

Vì một lý do nào đó server cài Openstack của bạn reboot lại. Khi bạn start sahara-api lên hiện thông báo lỗi:

```
ERROR sahara.openstack.common.periodic_task [-] Error during
SaharaPeriodicTasks.update_job_statuses: (OperationalError) no such table: job_executions
u'SELECT job_executions.created_at AS job_executions_created_at,
job_executions.updated_at AS job_executions_updated_at, job_executions.id AS
job_executions_id, job_executions.tenant_id AS job_executions_tenant_id,
job_executions.job_id AS job_executions_job_id, job_executions.input_id AS
job_executions_input_id, job_executions.output_id AS job_executions_output_id,
job_executions.start_time AS job_executions_start_time, job_executions.end_time AS
job_executions_end_time, job_executions.cluster_id AS job_executions_cluster_id,
job_executions.info AS job_executions_info, job_executions.progress AS
job_executions_progress, job_executions.oozie_job_id AS job_executions_oozie_job_id,
job_executions.return_code AS job_executions_return_code, job_executions.job_configs AS
job_executions_job_configs, job_executions.extra AS job_executions_extra \nFROM
job_executions_\nWHERE job_executions.end_time IS NULL'()
```

Hãy kiểm tra lại file sahara.conf, nếu bạn đang đặt là: connection=sqlite:////tmp/sahara.db *Nguyên nhân:* Do file db sahara bạn đặt trong thư mục /tmp/ nên khi reboot lại server, file này bị clean dẫn đến lỗi trên.

Cách khắc phục: Hãy thay bằng một đường dẫn khác.

### 4.3. Hadoop không chạy khi reboot lại cluster

Khi bạn khởi động lại cluster ( <=> khởi động lại VMs), sẽ gặp vấn đề đó là tất cả các processes của hadoop không "tự khởi động".

Nguyên nhân: Do sahara không add các processes hadoop vào startup script.

Cách khắc phục: Trên thực tế không có một tập tin để khôi phục lại tất cả các processes. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên khởi động lại cluster (VMs hadoop). Quá trình phục hồi phụ thuộc vào phiên bản hadoop bạn sử dụng.

Đối với bản:

Hadoop 1.2.1:

sudo su -c "/usr/sbin/hadoop-daemon.sh start X" hadoop trong đó X là processes hadoop.

Hadoop 2.3.0:

start-all.sh